

Năm học: 2024 – 2025

Thời gian làm bài: 45 phút

Ngày kiểm tra: 29/10/2024

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU.

1. Về mục tiêu:

- Nhằm kiểm tra kiến thức HS đạt được trong các bài ở nửa đầu học kỳ I lớp 8; học sinh biết được khả năng học tập của mình so với yêu cầu của chương trình
- Giúp GV nắm được tình hình học tập của lớp mình, trên cơ sở đó đánh giá đúng quá trình dạy học, từ đó có kế hoạch điều chỉnh phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cho phù hợp để không ngừng nâng cao hiệu quả về phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.
- Vận dụng được các kiến thức đã học vào trong cuộc sống. Từ đó rút ra được bài học cho bản thân.
- Rèn luyện được kỹ năng khi xem xét, đánh giá được các hành vi và chuẩn mực đạo đức của bản thân, của người khác,
- HS có thái độ học tập đúng đắn và điều chỉnh quá trình học tập của mình.

2. Năng lực cần hướng tới :

- Năng lực chung:
 - + Tự chủ và tự học để bổ sung kịp thời các kiến thức cơ bản phục vụ việc kiểm tra đánh giá. Biết lập kế hoạch tự học tự tìm kiếm kiến thức trong sách vở, thông qua sách báo và các nguồn tư liệu khác nhau để hoàn thành kế hoạch học tập và đạt kết quả cao nhất trong bài kiểm tra
 - + Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các nhiệm vụ được phân công.
 - + Giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc chủ động xây dựng những kế hoạch ôn tập hiệu quả để hoàn thành nhiệm vụ đặt ra.
- Năng lực đặc thù:

Năng lực điều chỉnh hành vi: Nhận biết được những giá trị truyền thống tốt đẹp của đất nước, tích cực chủ động hội nhập vào nền văn hóa thế giới, rèn luyện kỹ năng lao động cần cù, sáng tạo cho bản thân.

Năng lực phát triển bản thân: Tự nhận thức bản thân lập và nâng cao nhận thức của bản thân về việc tham gia giữ gìn và phát huy truyền thống dân tộc. Tôn trọng sự đa dạng văn hóa của các dân tộc trên thế giới

3. Phẩm chất:

Thông qua việc giảng dạy sẽ góp phần hình thành, phát triển cho học sinh các phẩm chất như:

Trung thực: Thực hiện tốt nhiệm vụ học tập hoàn thành có chất lượng bài kiểm tra giữa kỳ để đạt kết cao

Trách nhiệm: Có trách nhiệm với bản thân, tích cực, chủ động để hoàn thành được nhiệm vụ học tập của bản thân.

Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, rèn luyện, tích cực áp dụng những kiến thức đã học vào đời sống. Tích cực ôn tập và củng cố kiến thức để đạt kết quả cao trong bài kiểm tra.

II. PHẠM VI KIẾN THỨC CẦN KIỂM TRA

Kiểm tra các đơn vị kiến thức đã học trong nửa đầu học kỳ 1 gồm các bài và chủ đề sau

Bài 1: Tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam

Bài 2: Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc

Bài 3: Lao động cần cù, sáng tạo

III. HÌNH THỨC KIỂM TRA:

- Kiểm tra tập trung tại lớp
- Kiểm tra theo hình thức trắc nghiệm 50%, tự luận 50%

IV. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA:

STT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng		% tổng điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Số câu hỏi		
			TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	
1	Tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam	Khái niệm	1								1	0	2,5%
		Biểu hiện	1		2						3	0	7,5%
		Ý nghĩa			1						1	0	2,5%
		Cách rèn luyện				1					0	1	10%
2	Tôn trọng sự đa dạng các dân tộc	Khái niệm	2								2	0	5,0%
		Biểu hiện	3		2						5	0	12,5%
		Ý nghĩa	1								1		2,5%
		Cách rèn luyện									0	0	0
3	Lao động cần cù sáng tạo	Khái niệm	2								2	0	5,0%
		Biểu hiện	2		2						4	0	10%
		Ý nghĩa			1			1			1	1	32,5%
		Cách rèn luyện							1		0	1	10
Số câu			12	0	8	1	0	1		1	20	3	23 câu
Điểm số			3,0	0	2,0	1,0	0	3,0		1,0	5,0	5,0	10 điểm
Tổng số điểm			3,0 điểm		3,0 điểm		3,0 điểm		1,0 điểm		10 điểm		

2. Bảng đặc tả: (Đề 1,2)

Nội dung	Mức độ	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi		Vị trí câu hỏi Đề 1		Vị trí câu hỏi Đề 2	
			TL (Số ý)	TN (Số câu)	TL	TN	TL	TN
Tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam								
- Khái niệm, biểu hiện, ý nghĩa của việc tự hào về truyền thống dân tộc Việt Nam	Nhận biết	- Nêu được một số truyền thống văn hoá của dân tộc VN		1		C1		C11
		- Nêu được truyền thống yêu nước, chống giặc ngoại xâm của dân tộc VN	1	1	C1	C2	C1	C12
	Thông hiểu	- Giải thích được vì sao mọi người cần tự hào về truyền thống dân tộc VN		3		C3,4,5		C13,14,15
	Vận dụng	- Phê phán những việc làm trái ngược với truyền thống tốt đẹp của dân tộc VN						
		- Xác định được những việc làm phù hợp với bản thân để giữ gìn phát huy truyền thống quê						
	Vận dụng cao	- Thực hiện được những việc làm phù hợp để giữ gìn, phát huy truyền thống của dân tộc VN						
Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc								
- Khái niệm, biểu hiện, ý nghĩa của tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc	Nhận biết	Nêu được một số biểu hiện sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hoá trên thế giới.		6		C6,7,8,9,10,11		C1,2,3,4,5,6
	Thông hiểu	Giải thích được ý nghĩa của việc tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hoá trên thế giới.	1	2	C2	C12,13	C2	C16,17
	Vận dụng	- Phê phán những hành vi kì thị, phân biệt chủng tộc và văn hoá.						

		- Xác định được những lời nói, việc làm thể hiện thái độ tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hoá trên thế giới phù hợp với bản thân.						
	Vận dụng cao	Thường xuyên có những lời nói. Việc làm thể hiện sự tôn trọng với các dân tộc						
Lao động cần cù, sáng tạo								
- Khái niệm, biểu hiện ý nghĩa của lao động, cần cù, sáng tạo	Nhận biết	- Nêu được các biểu hiện của lao động, cần cù, sáng tạo		4		C14, 15, 16, 17		C7,8, 9,10
	Thông hiểu	- Giải thích được vì sao phải lao động, cần cù, sáng tạo	1	3	C2	C18, 19, 20	C2	C18, 19,20
	Vận dụng	- Góp ý nhắc nhở những bạn bè chưa tự giác, tích cực học tập để khắc phục hạn chế này.						
	Vận dụng cao	- Thực hiện được việc lao động, cần cù, sáng tạo	1		C3		C3	

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Đọc kĩ các câu hỏi sau và trả lời bằng cách ghi lại ra giấy kiểm tra chữ cái in hoa đáp án đúng.

Câu 1. Truyền thống tốt đẹp của dân tộc là

- A. Tài sản vô cùng quý báu được tổ tiên, ông cha tạo dựng, lưu truyền từ ngàn xưa đến ngày nay.
- B. Người con đất Việt luôn đáng tự hào.
- C. Chúng ta luôn tự hào.
- D. Quyết tâm giữ gìn và phát huy truyền thống dân tộc.

Câu 2. Để truyền thống của dân tộc Việt Nam không bị mất đi chúng ta phải . A.

Quyết tâm giữ gìn và phát huy truyền thống dân tộc.

- B. Người con đất Việt luôn đáng tự hào.
- C. Chúng ta luôn tự hào.
- D. Tài sản vô cùng quý báu được tổ tiên, ông cha tạo dựng, lưu truyền từ ngàn xưa đến ngày nay.

Câu 3: Việc làm nào sau đây không phù hợp với giữ gìn truyền thống dân tộc Việt Nam? A.

- Trân trọng tự hào và tiếp nối truyền thống.
- B. Sống trong sạch, lương thiện.
- C. Giới thiệu với mọi người về lễ hội truyền thống và quê hương mình.
- D. Xem thường, gây tổn hại đến truyền thống quê hương.

Câu 4: Trong các biểu hiện sau đây biểu hiện nào thể hiện không giữ gìn truyền thống dân tộc Việt Nam? A.

- Lập nhóm tìm hiểu về truyền thống yêu nước, chống giặc ngoại xâm ở nơi mình sinh sống.
- B. Vận động các bạn trong lớp tham gia hội thi ‘Tự hào truyền thống quê hương’ do trường tổ chức.
- C. Tuyên truyền mọi người cùng tham gia giữ gìn các làn điệu dân ca địa phương.
- D. Vứt rác bừa bãi tại các khu di tích lịch sử.

Câu 5: Truyền thống dân tộc là những giá trị

- A. vật chất.
- B. tài sản.
- C. của cải.
- D. tinh thần.

Câu 6: Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc thể hiện ở việc chúng ta tiếp thu những đặc trưng nào của các dân tộc?

- A. Mọi hệ giá trị.
- B. Hủ tục lạc hậu.
- C. Giá trị tốt đẹp.
- D. Phong tục lỗi thời.

Câu 7: Việc liên kết đào tạo giữa các cơ sở giáo dục nước ngoài với các cơ sở giáo dục Việt Nam nói đến việc tôn trọng và học hỏi các dân tộc trong lĩnh vực nào dưới đây? A. Khoa học – Kỹ thuật. B. Quốc phòng – An ninh.

- C. Kinh tế - Xã hội.
- D. Giáo dục và đào tạo.

Câu 8: Trên con đường xây dựng đất nước giàu mạnh cũng như phát triển nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, việc tôn trọng và học hỏi các dân tộc có vai trò như thế nào đối với nước ta hiện nay? A. Động lực thúc đẩy phát triển. B. Nhân tố quyết định nhất.

- C. Có thể cần hoặc không cần.
- D. Đây là yếu tố không cần thiết.

Câu 9: Việc làm nào dưới đây của công dân thể hiện sự tôn trọng và học hỏi các dân tộc khác? A.

Chỉ dùng hàng nước ngoài không dùng hàng Việt Nam.

- B. Bắt chước phong cách ăn mặc của các ngôi sao trên thế giới.
- C. Không xem phim của Việt Nam, chỉ xem phim hành động của nước ngoài.
- D. Học hỏi giá trị nhân văn của thế giới trong việc đối xử với động vật.

Câu 10: Biểu hiện nào sau đây không thể hiện sự tôn trọng và học hỏi các dân tộc khác? A.

- Chấp nhận sự khác biệt.
- B. Xa lánh, khinh thường, miệt thị.
- C. Sẵn sàng giúp đỡ, chia sẻ những khó khăn.
- D. Hòa đồng, thân thiện với bạn bè quốc tế.

Câu 11: Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hóa trên thế giới là tôn trọng: A.

- Tính cách của các dân tộc. B. Giá trị đồng tiền của dân tộc.
C. Tư tưởng bá quyền của dân tộc. D. Dân số của mỗi dân tộc.

Câu 12: Em có đồng tình với hành động sau đây, “Với niềm đam mê du lịch, chụp ảnh và tìm hiểu về văn hóa các dân tộc, chị N (người Pháp) đã cùng một bạn dành gần 3 năm đi xuyên Việt, xây dựng bộ ảnh đặc trưng của 54 dân tộc Việt Nam”.

- A. Không đồng tình, chị N chỉ nên tìm hiểu về văn hoá nước Pháp.
B. Không đồng tình, vì văn hoá của nước nào chỉ người dân nước đó tìm hiểu là đủ.
C. Đồng tình, hành động của chị N là thể hiện sự tôn trọng văn hoá của các quốc gia trên thế giới.
D. Đồng tình, vì chị đã cống hiến hết mình cho nghệ thuật.

Câu 13: Gần đây trên mạng xã hội xuất hiện một số thông tin không chính xác về các ngày lễ hội truyền thống của Việt Nam. Theo em, mỗi người nên làm gì để có thể bảo vệ được nét đặc sắc riêng của dân tộc? A. Mặc kệ không quan tâm.

- B. Lên mạng xã hội chửi bới.
C. Mỗi người cần tìm hiểu về nét đẹp đặc sắc của quê hương mình, có các hành động cứng rắn để chống lại các tin đồn thất thiệt.
D. Nói xấu các nước khác vì họ cũng nói xấu mình.

Câu 14: Cần cù, sáng tạo là gì?

- A. Chủ động, có trách nhiệm, hăng say trong công việc. B. Chỉ làm những việc dễ.
C. Có người giám sát, theo dõi thì làm không thì thôi. D. Lười biếng, ỉ lại cho người khác. **Câu**

15: Cần cù, sáng tạo trong hoạt động tập thể là:

- A. Trời mưa nên không đến sinh hoạt đội. B. Tích cực dọn vệ sinh công cộng.
C. Ở nhà viện lý do ốm để không đi lao động. D. Nghĩ ra mọi cách để trốn tránh công việc. **Câu 16:**

Biểu hiện chưa thể hiện tính cần cù, sáng tạo?

- A. Có ước mơ, hoài bão. B. Tích cực thực hiện kế hoạch đã đề ra.
C. Nhiệt tình tham gia các hoạt động tập thể. D. Chỉ làm việc khi được phân công.

Câu 17: Biểu hiện nào dưới đây không phải biểu hiện của lao động, cần cù, sáng tạo?

- A. Học đến đâu hay đến đấy.
B. Cố gắng vượt khó, kiên trì trong học tập.
C. Có mục đích và động cơ học tập đúng đắn.
D. Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập cụ thể, phù hợp với năng lực của bản thân. **Câu 18: Ý kiến nào dưới đây thể hiện rõ nhất về ý nghĩa của lao động cần cù, sáng tạo? A. Lúc nào người khác nhắc thì mới làm.**
B. Chỉ cần cần cù, sáng tạo học tập khi đến kì kiểm tra đánh giá.
C. Chỉ cần xây dựng kế hoạch học tập còn việc thực hiện tùy vào hoàn cảnh.
D. Lao động cần cù, sáng tạo giúp em rèn luyện tính tự lập, tự chủ tích lũy kiến thức.

Câu 19: Ý kiến nào dưới đây không phải là ý nghĩa của lao động cần cù, sáng tạo? A.

- Không ngừng tiến bộ, đạt kết quả cao trong công việc.
B. Rèn luyện được tính tự lập, tự chủ, ý chí kiên cường, bền bỉ.
C. Thành công trong cuộc sống và được mọi người tin yêu, quý mến.
D. Biết càng nhiều việc thì càng nhiều người nhờ giúp đỡ.

Câu 20: Bạn nào dưới đây đã lao động cần cù, sáng tạo?

- A. H ghét lao động lớp, nên H thường lấy lý do sức khoẻ mà trốn tránh nhiệm vụ.
B. M thấy môn Giáo dục công dân chỉ là môn phụ, nên xem nhẹ và không bao giờ để tâm tới.
C. Khi gặp phải những bài tập khó, Q thường đánh dấu lại rồi nhờ bạn bè, thầy cô giảng giải lại.
D. Mỗi khi cô giáo giao bài tập về nhà, M thường chờ H làm xong rồi chép. **II. PHẦN TỰ LUẬN (5 điểm):**

Câu 1 (1 điểm):

- a. Em hiểu thế nào là tự hào về truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam? Nêu 04 truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam mà em biết.
b. Theo em, truyền thống của dân tộc Việt Nam có giá trị như thế nào đối với cá nhân, gia đình, quê hương, đất nước? **Câu**

2 (3 điểm):

Bạn V là học sinh lớp 8A và khá năng nổ trong học tập. Dù học trực tiếp hay trực tuyến, bạn V vẫn tham gia đầy đủ, nghiêm túc. Trong thời gian học trực tuyến, bạn V đã tự tìm hiểu các phần mềm ứng dụng để nâng cao hiệu quả học tập và chia sẻ với các bạn. Trong khi đó, bạn M là bạn học cùng lớp với bạn V, lại thường xuyên chơi điện tử trong các giờ học trực tuyến. Khi bạn V góp ý thì bạn M cho rằng: “Mình thấy bạn tốn thời gian tìm hiểu vô ích. Không cần thiết phải áp dụng các phần mềm thì vẫn học được mà. Học trực tuyến có ai kiểm tra kĩ đâu mà lo”.

- a. Em có đồng ý với đánh giá của bạn M về bạn V không? Vì sao?

b. Em có lời khuyên gì với những bạn chưa có thói quen cần cù, sáng tạo?

Câu 3 (1 điểm):

Có người cho rằng: “*Chỉ có thể rèn luyện được tính cần cù vì đó là phẩm chất đạo đức. Còn sáng tạo không rèn luyện được vì đó là tố chất trí tuệ, do bẩm sinh di truyền mà có*”. Em có đồng tình với ý kiến đó không? Vì sao?

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGÔ GIA TỰ

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I MÔN GDCD

Lớp: 8 – Năm học: 2024 -2025

ĐỀ 1 – Mã đề 102 Thời gian làm bài: 45p Đề thi gồm: 02 trang Ngày

thi: 29/10/2024

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Đọc kĩ các câu hỏi sau và trả lời bằng cách ghi lại ra giấy kiểm tra chữ cái in hoa đáp án đúng.

Câu 1. Cần cù, sáng tạo là gì?

- A. Có người giám sát, theo dõi thì làm không thì thôi. B. Chỉ làm những việc dễ.
C. Chủ động, có trách nhiệm, hăng say trong công việc. D. Lười biếng, ỉ lại cho người khác.

Câu 2. Ý kiến nào dưới đây không phải là ý nghĩa của lao động cần cù, sáng tạo? A.

- Không ngừng tiến bộ, đạt kết quả cao trong công việc.
B. Rèn luyện được tính tự lập, tự chủ, ý chí kiên cường, bền bỉ.
C. Biết càng nhiều việc thì càng nhiều người nhờ giúp đỡ.
D. Thành công trong cuộc sống và được mọi người tin yêu, quý mến.

Câu 3. Biểu hiện nào dưới đây không phải biểu hiện của lao động, cần cù, sáng tạo? A.

- Học đến đâu hay đến đấy.
B. Có mục đích và động cơ học tập đúng đắn.
C. Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập cụ thể, phù hợp với năng lực của bản thân.
D. Cố gắng vượt khó, kiên trì trong học tập.

Câu 4. Biểu hiện nào sau đây không thể hiện sự tôn trọng và học hỏi các dân tộc khác? A.

- Hòa đồng, thân thiện với bạn bè quốc tế.
B. Sẵn sàng giúp đỡ, chia sẻ những khó khăn mà người xung quanh gặp phải.
C. Chấp nhận sự khác biệt.
D. Xa lánh, khinh thường, miệt thị.

Câu 5. Việc làm nào dưới đây của công dân thể hiện sự tôn trọng và học hỏi các dân tộc khác? A.

- Không xem phim của Việt Nam, chỉ xem phim hành động của nước ngoài.
B. Bắt chước phong cách ăn mặc của các ngôi sao trên thế giới.
C. Học hỏi giá trị nhân văn của thế giới trong việc đối xử với động vật.
D. Chỉ dùng hàng nước ngoài không dùng hàng Việt Nam.

Câu 6. Em có đồng tình với hành động sau đây, “Với niềm đam mê du lịch, chụp ảnh và tìm hiểu về văn hóa các dân tộc, chị N (người Pháp) đã cùng một bạn dành gần 3 năm đi xuyên Việt, xây dựng bộ ảnh đặc trưng của 54 dân tộc Việt Nam”.

- A. Đồng tình, hành động của chị N là thể hiện sự tôn trọng văn hoá của các quốc gia trên thế giới.
B. Đồng tình, vì chị đã cống hiến hết mình cho nghệ thuật.
C. Không đồng tình, vì văn hoá của nước nào chỉ người dân nước đó tìm hiểu là đủ.
D. Không đồng tình, chị N chỉ nên tìm hiểu về văn hoá nước Pháp.

Câu 7. Cần cù, sáng tạo trong hoạt động tập thể là:

- A. Trời mưa nên không đến sinh hoạt đội. B. Tích cực dọn vệ sinh công cộng.
C. Ở nhà viện lý do ốm để không đi lao động. D. Nghĩ ra mọi cách để trốn tránh công việc.

Câu 8. Bạn nào dưới đây đã lao động cần cù, sáng tạo?

- A. Khi gặp phải những bài tập khó, Q thường đánh dấu lại rồi nhờ bạn bè, thầy cô giảng giải lại.
B. M thấy môn Giáo dục công dân chỉ là môn phụ, nên xem nhẹ và không bao giờ để tâm tới.
C. Mỗi khi cô giáo giao bài tập về nhà, M thường chờ H làm xong rồi chép.
D. H ghét lao động lớp, nên H thường lấy lý do sức khoẻ mà trốn tránh nhiệm vụ.

Câu 9. Trong các biểu hiện sau đây biểu hiện nào thể hiện không giữ gìn truyền thống dân tộc Việt Nam? A.

Lập nhóm tìm hiểu về truyền thống yêu nước, chống giặc ngoại xâm ở nơi mình sinh sống.

B. Tuyên truyền mọi người cùng tham gia giữ gìn các làn điệu dân ca địa phương.

C. Vận động các bạn trong lớp tham gia hội thi ‘Tự hào truyền thống quê hương do trường tổ chức.

D. Tham gia vào hoạt động mê tín, dị đoan.

Câu 10. Việc làm nào sau đây không phù hợp với giữ gìn truyền thống dân tộc Việt Nam?

A. Sống trong sạch, lương thiện.

B. Xem thường, gây tổn hại đến truyền thống quê hương.

C. Giới thiệu với mọi người về lễ hội truyền thống.

D. Trân trọng tự hào và tiếp nối truyền thống.

Câu 11. Gần đây trên mạng xã hội xuất hiện một số thông tin không chính xác về các ngày lễ hội truyền thống của Việt Nam. Theo em, mỗi người nên làm gì để có thể bảo vệ được nét đặc sắc riêng của dân tộc?

A. Mỗi người cần tìm hiểu về nét đẹp đặc sắc của quê hương mình, có các hành động cứng rắn để chống lại các tin đồn thất thiệt.

B. Lên mạng xã hội chửi bới.

C. Mặc kệ không quan tâm.

D. Nói xấu các nước khác vì họ cũng nói xấu mình.

Câu 12. Trên con đường xây dựng đất nước giàu mạnh cũng như phát triển nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, việc tôn trọng và học hỏi các dân tộc có vai trò như thế nào đối với nước ta hiện nay?

A. Có thể cần hoặc không cần.

B. Động lực thúc đẩy phát triển.

C. Nhân tố quyết định nhất.

D. Đây là yếu tố không cần thiết.

Câu 13. Việc liên kết đào tạo giữa các cơ sở giáo dục nước ngoài với các cơ sở giáo dục Việt Nam nói đến việc tôn trọng và học hỏi các dân tộc trong lĩnh vực nào dưới đây?

A. Giáo dục và đào tạo.

B. Khoa học – Kỹ thuật.

C. Kinh tế - Xã hội.

D. Quốc phòng – An ninh.

Câu 14. Giữ gìn và phát huy truyền thống của dân tộc chúng ta cần đấu tranh xóa bỏ tư tưởng nào dưới đây?

A. Trọng nam khinh nữ.

B. Kính già, yêu trẻ.

C. Lá lành đùm lá rách.

D. Uống nước nhớ nguồn.

Câu 15. Sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hoá được thể hiện thông qua việc: Mỗi dân tộc đều A.

có những nghề thủ công truyền thống giống nhau.

B. giống nhau về văn hoá ẩm thực, trang phục.

C. giống nhau về trang phục và lễ hội truyền thống.

D. có những nét văn hoá, truyền thống riêng.

Câu 16. Truyền thống dân tộc là những giá trị

A. của cải.

B. tài sản.

C. tinh thần.

D. vật chất.

Câu 17. Biểu hiện chưa thể hiện tính cần cù, sáng tạo?

A. Nhiệt tình tham gia các hoạt động tập thể.

B. Tích cực thực hiện kế hoạch đã đề ra.

C. Có ước mơ, hoài bão.

D. Chỉ làm việc khi được phân công.

Câu 18. Khoanh vào chữ cái trước phương án không phải truyền thống văn hóa tốt đẹp. A.

Cần cù lao động.

B. Thách cưới cao, tổ chức ma chay linh đình, kéo dài nhiều ngày.

C. Yêu nước, chống giặc ngoại xâm.

D. Trân trọng trang phục truyền thống của đồng bào các dân tộc.

Câu 19. Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hóa trên thế giới là tôn trọng: A.

Tư tưởng bá quyền của dân tộc.

B. Giá trị đồng tiền của dân tộc.

C. Đặc trưng tính cách của các dân tộc.

D. Dân số của mỗi dân tộc.

Câu 20. Ý kiến nào dưới đây thể hiện rõ nhất về ý nghĩa của lao động cần cù, sáng tạo? A.

Lao động cần cù, sáng tạo giúp em rèn luyện tính tự lập, tự chủ tích lũy kiến thức.

B. Lúc nào người khác nhắc thì mới làm.

C. Chỉ cần cần cù, sáng tạo học tập khi đến kì kiểm tra đánh giá.

D. Chỉ cần xây dựng kế hoạch học tập còn việc thực hiện tùy vào hoàn cảnh.

II. PHẦN TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (1 điểm):

a. Em hiểu thế nào là tự hào về truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam? Nêu 04 truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam mà em biết.

b. Theo em, truyền thống của dân tộc Việt Nam có giá trị như thế nào đối với cá nhân, gia đình, quê hương, đất nước? **Câu 2 (3 điểm):**

Bạn V là học sinh lớp 8A và khá năng nổ trong học tập. Dù học trực tiếp hay trực tuyến, bạn V vẫn tham gia đầy đủ, nghiêm túc. Trong thời gian học trực tuyến, bạn V đã tự tìm hiểu các phần mềm ứng dụng để nâng cao hiệu quả học tập và chia sẻ với các bạn. Trong khi đó, bạn M là bạn học cùng lớp với bạn V, lại thường xuyên chơi điện tử trong các giờ học trực tuyến. Khi bạn V góp ý thì bạn M cho rằng: “Minh thấy bạn tốn thời gian tìm hiểu vô ích. Không cần thiết phải áp dụng các phần mềm thì vẫn học được mà. Học trực tuyến có ai kiểm tra kĩ đâu mà lo”.

a. Em có đồng ý với đánh giá của bạn M về bạn V không? Vì sao?

b. Em có lời khuyên gì với những bạn chưa có thói quen cần cù, sáng tạo?

Câu 3 (1 điểm):

Có người cho rằng: “*Chỉ có thể rèn luyện được tính cần cù vì đó là phẩm chất đạo đức. Còn sáng tạo không rèn luyện được vì đó là tố chất trí tuệ, do bẩm sinh di truyền mà có*”.

Em có đồng tình với ý kiến đó không? Vì sao?

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGÔ GIA TỰ

ĐỀ 1 – Mã đề 103

Đề thi gồm: 02 trang

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I MÔN GDCD

Lớp: 8 – Năm học: 2024 -2025

Thời gian làm bài: 45p

Ngày thi: 29/10/2024

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Đọc kĩ các câu hỏi sau và trả lời bằng cách ghi lại ra giấy kiểm tra chữ cái in hoa đáp án đúng. Câu 1. Ý kiến nào dưới đây thể hiện rõ nhất về ý nghĩa của lao động cần cù, sáng tạo?

A. Lao động cần cù, sáng tạo giúp em rèn luyện tính tự lập, tự chủ tích lũy kiến thức.

B. Chỉ cần xây dựng kế hoạch học tập còn việc thực hiện tùy vào hoàn cảnh.

C. Lúc nào người khác nhắc thì mới làm.

D. Chỉ cần cần cù, sáng tạo học tập khi đến kì kiểm tra đánh giá.

Câu 2. Việc làm nào sau đây không phù hợp với giữ gìn truyền thống dân tộc Việt Nam? A.

Xem thường, gây tổn hại đến truyền thống quê hương.

B. Giới thiệu với mọi người về lễ hội truyền thống.

C. Trân trọng tự hào và tiếp nối truyền thống.

D. Sống trong sạch, lương thiện.

Câu 3. Bạn nào dưới đây đã lao động cần cù, sáng tạo?

A. H ghét lao động lớp, nên H thường lắt léo do sức khoẻ mà trốn tránh nhiệm vụ.

B. Khi gặp phải những bài tập khó, Q thường đánh dấu lại rồi nhờ bạn bè, thầy cô giảng giải lại.

C. Mỗi khi cô giáo giao bài tập về nhà, M thường chờ H làm xong rồi chép.

D. M thấy môn Giáo dục công dân chỉ là môn phụ, nên xem nhẹ và không bao giờ để tâm tới.

Câu 4. Giữ gìn và phát huy truyền thống của dân tộc chúng ta cần đấu tranh xoá bỏ tư tưởng nào dưới đây? A.

Uống nước nhớ nguồn. **B.** Lá lành đùm lá rách. **C.** Kính già, yêu trẻ. **D.** Trọng nam khinh nữ.

Câu 5. Ý kiến nào dưới đây không phải là ý nghĩa của lao động cần cù, sáng tạo? A.

Biết càng nhiều việc thì càng nhiều người nhờ giúp đỡ.

B. Rèn luyện được tính tự lập, tự chủ, ý chí kiên cường, bền bỉ.

C. Không ngừng tiến bộ, đạt kết quả cao trong công việc.

D. Thành công trong cuộc sống và được mọi người tin yêu, quý mến.

Câu 6. Sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hoá được thể hiện thông qua việc: Mỗi dân tộc đều A.

giống nhau về văn hoá ẩm thực, trang phục. **B.** có những nghề thủ công truyền thống giống nhau.

C. có những nét văn hoá, truyền thống riêng.

D. giống nhau về trang phục và lễ hội truyền thống.

Câu 7. Khoanh vào chữ cái trước phương án không phải truyền thống văn hóa tốt đẹp. A.

A. Yêu nước, chống giặc ngoại xâm.

B. Trân trọng trang phục truyền thống của đồng bào các dân tộc.

C. Cần cù lao động.

D. Thách cưới cao, tổ chức ma chay linh đình, kéo dài nhiều ngày.

Câu 8. Cần cù, sáng tạo là gì?

A. Lười biếng, ỉ lại cho người khác.

B. Có người giám sát, theo dõi thì làm.

C. Chủ động, có trách nhiệm, hăng say trong công việc. D. Chỉ làm những việc dễ.

Câu 9. Trong các biểu hiện sau đây biểu hiện nào thể hiện không giữ gìn truyền thống dân tộc Việt Nam? A.

Vận động các bạn trong lớp tham gia hội thi ‘Tự hào truyền thống quê hương do trường tổ chức.

B. Lập nhóm tìm hiểu về truyền thống yêu nước, chống giặc ngoại xâm ở nơi mình sinh sống.

C. Tham gia vào hoạt động mê tín, dị đoan.

D. Tuyên truyền mọi người cùng tham gia giữ gìn các làn điệu dân ca địa phương.

Câu 10. Biểu hiện nào sau đây không thể hiện sự tôn trọng và học hỏi các dân tộc khác? A.

Chấp nhận sự khác biệt.

B. Hòa đồng, thân thiện với bạn bè quốc tế.

C. Sẵn sàng giúp đỡ các nước láng giềng.

D. Xa lánh, khinh thường, miệt thị.

Biểu hiện chưa thể hiện tính cần cù, sáng tạo?

A. Nhiệt tình tham gia các hoạt động tập thể, xã hội.

B. Có ước mơ, hoài bão.

C. Tích cực thực hiện kế hoạch đã đề ra.

D. Chỉ làm việc khi được phân công.

Câu 12. Em có đồng tình với hành động sau đây, “Với niềm đam mê du lịch, chụp ảnh và tìm hiểu về văn hóa các dân tộc, chị N (người Pháp) đã cùng một bạn dành gần 3 năm đi xuyên Việt, xây dựng bộ ảnh đặc trưng của 54 dân tộc Việt Nam”.

A. Đồng tình, hành động của chị N là thể hiện sự tôn trọng văn hoá của các quốc gia trên thế giới.

B. Không đồng tình, vì văn hoá của nước nào chỉ người dân nước đó tìm hiểu là đủ.

C. Không đồng tình, chị N chỉ nên tìm hiểu về văn hoá nước Pháp.

D. Đồng tình, vì chị đã cống hiến hết mình cho nghệ thuật.

Câu 13. Việc liên kết đào tạo giữa các cơ sở giáo dục nước ngoài với các cơ sở giáo dục Việt Nam nói đến việc tôn trọng và học hỏi các dân tộc trong lĩnh vực nào dưới đây?

A. Quốc phòng – An ninh.

B. Khoa học – Kỹ thuật.

C. Kinh tế - Xã hội.

D. Giáo dục và đào tạo.

Câu 14. Truyền thống dân tộc là những giá trị

A. tài sản. B. của cải. C. tinh thần. D. vật chất.

Câu 15. Biểu hiện nào dưới đây không phải biểu hiện của lao động, cần cù, sáng tạo? A.

Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập cụ thể, phù hợp với năng lực của bản thân.

B. Cố gắng vượt khó, kiên trì trong học tập.

C. Học đến đâu hay đến đấy.

D. Có mục đích và động cơ học tập đúng đắn.

Câu 16. Gần đây trên mạng xã hội xuất hiện một số thông tin không chính xác về các ngày lễ hội truyền thống của Việt Nam. Theo em, mỗi người nên làm gì để có thể bảo vệ được nét đặc sắc riêng của dân tộc?

A. Mỗi người cần tìm hiểu về nét đẹp đặc sắc của quê hương mình, có các hành động cứng rắn để chống lại các tin đồn thất thiệt.

B. Mặc kệ không quan tâm.

C. Nói xấu các nước khác vì họ cũng nói xấu mình.

D. Lên mạng xã hội chửi bới.

Câu 17. Trên con đường xây dựng đất nước giàu mạnh cũng như phát triển nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, việc tôn trọng và học hỏi các dân tộc có vai trò như thế nào đối với nước ta hiện nay?

A. Động lực thúc đẩy phát triển.

B. Có thể cần hoặc không cần.

C. Đây là yếu tố không cần thiết.

D. Nhân tố quyết định nhất.

Câu 18. Cần cù, sáng tạo trong hoạt động tập thể là:

A. Tích cực dọn vệ sinh công cộng.

B. Trời mưa nên không đến sinh hoạt đội.

C. Nghĩ ra mọi cách để trốn tránh công việc.

D. Ở nhà viện lý do ốm để không đi lao động.

Câu 19. Việc làm nào dưới đây của công dân thể hiện sự tôn trọng và học hỏi các dân tộc khác? A.

Bắt chước phong cách ăn mặc của các ngôi sao trên thế giới.

B. Học hỏi giá trị nhân văn của thế giới trong việc đối xử với động vật.

C. Chỉ dùng hàng nước ngoài không dùng hàng Việt Nam.

D. Không xem phim của Việt Nam, chỉ xem phim hành động của nước ngoài.

Câu 20. Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hóa trên thế giới là tôn trọng: A. Tư tưởng bá quyền của dân tộc. B. Dân số của mỗi dân tộc. C. Giá trị đồng tiền của dân tộc. D. Đặc trưng tính cách của các dân tộc.

II. PHẦN TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (1 điểm):

a. Em hiểu thế nào là tự hào về truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam? Nêu 04 truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam mà em biết.

b. Theo em, truyền thống của dân tộc Việt Nam có giá trị như thế nào đối với cá nhân, gia đình, quê hương, đất nước? **Câu 2 (3 điểm):**

Bạn V là học sinh lớp 8A và khá năng nổ trong học tập. Dù học trực tiếp hay trực tuyến, bạn V vẫn tham gia đầy đủ, nghiêm túc. Trong thời gian học trực tuyến, bạn V đã tự tìm hiểu các phần mềm ứng dụng để nâng cao hiệu quả học tập và chia sẻ với các bạn. Trong khi đó, bạn M là bạn học cùng lớp với bạn V, lại thường xuyên chơi điện tử trong các giờ học trực tuyến. Khi bạn V góp ý thì bạn M cho rằng: “Mình thấy bạn tốn thời gian tìm hiểu vô ích. Không cần thiết phải áp dụng các phần mềm thì vẫn học được mà. Học trực tuyến có ai kiểm tra kĩ đâu mà lo”.

a. Em có đồng ý với đánh giá của bạn M về bạn V không? Vì sao?

b. Em có lời khuyên gì với những bạn chưa có thói quen cần cù, sáng tạo?

Câu 3 (1 điểm):

Có người cho rằng: “*Chỉ có thể rèn luyện được tính cần cù vì đó là phẩm chất đạo đức. Còn sáng tạo không rèn luyện được vì đó là tố chất trí tuệ, do bẩm sinh di truyền mà có*”.

Em có đồng tình với ý kiến đó không? Vì sao?

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGÔ GIA TỰ

ĐỀ 1 – Mã đề 104

Đề thi gồm: 02 trang

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I MÔN GDCD

Lớp: 8 – Năm học: 2024 -2025

Thời gian làm bài: 45p

Ngày thi: 29/10/2024

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (5 điểm):

Đọc kĩ các câu hỏi sau và trả lời bằng cách ghi lại ra giấy kiểm tra chữ cái in hoa đáp án đúng. Câu

1. Ý kiến nào dưới đây thể hiện rõ nhất về ý nghĩa của lao động cần cù, sáng tạo?

A. Lúc nào người khác nhắc thì mới làm.

B. Chỉ cần xây dựng kế hoạch học tập còn việc thực hiện tùy vào hoàn cảnh.

C. Lao động cần cù, sáng tạo giúp em rèn luyện tính tự lập, tự chủ tích lũy kiến thức.

D. Chỉ cần cần cù, sáng tạo học tập khi đến kì kiểm tra đánh giá.

Câu 2. Biểu hiện chưa thể hiện tính cần cù, sáng tạo?

A. Nhiệt tình tham gia các hoạt động tập thể, xã hội.

B. Tích cực thực hiện kế hoạch đã đề ra.

C. Có ước mơ, hoài bão.

D. Chỉ làm việc khi được phân công.

Câu 3. Tôn trọng sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hóa trên thế giới là tôn trọng: A.

Đặc trưng tính cách của các dân tộc.

B. Giá trị đồng tiền của dân tộc.

C. Dân số của mỗi dân tộc.

D. Tư tưởng bá quyền của dân tộc.

Câu 4. Cần cù, sáng tạo trong hoạt động tập thể là:

A. Trời mưa nên không đến sinh hoạt đội.

B. Nghĩ ra mọi cách để trốn tránh công việc.

C. Tích cực dọn vệ sinh công cộng.

D. Ở nhà viện lý do ốm để không đi lao động.

Câu 5. Việc làm nào dưới đây của công dân thể hiện sự tôn trọng và học hỏi các dân tộc khác? A.

Học hỏi giá trị nhân văn của thế giới trong việc đối xử với động vật.

B. Chỉ dùng hàng nước ngoài không dùng hàng Việt Nam.

C. Bắt chước phong cách ăn mặc của các ngôi sao trên thế giới.

D. Không xem phim của Việt Nam, chỉ xem phim hành động của nước ngoài.

Câu 6. Trên con đường xây dựng đất nước giàu mạnh cũng như phát triển nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, việc tôn trọng và học hỏi các dân tộc có vai trò như thế nào đối với nước ta hiện nay? A. Động lực thúc đẩy phát triển. B. Đây là yếu tố không cần thiết.

C. Nhân tố quyết định nhất.

D. Có thể cần hoặc không cần.

Câu 7. Khoanh vào chữ cái trước phương án không phải truyền thống văn hóa tốt đẹp. A.

Cần cù lao động.

B. Trân trọng trang phục truyền thống của đồng bào các dân tộc.

C. Thách cưới cao, tổ chức ma chay linh đình, kéo dài nhiều ngày.

D. Yêu nước, chống giặc ngoại xâm.

Câu 8. Trong các biểu hiện sau đây biểu hiện nào thể hiện không giữ gìn truyền thống dân tộc Việt Nam? A.

Tham gia vào hoạt động mê tín, dị đoan.

B. Lập nhóm tìm hiểu về truyền thống yêu nước, chống giặc ngoại xâm ở nơi mình sinh sống.

C. Tuyên truyền mọi người cùng tham gia giữ gìn các làn điệu dân ca địa phương.

D. Vận động các bạn trong lớp tham gia hội thi ‘Tự hào truyền thống quê hương’ do trường tổ chức. Câu 9. Cần cù, sáng tạo là gì?

A. Chủ động, có trách nhiệm, hăng say trong công việc.

B. Lười biếng, ỉ lại cho người khác.

C. Chỉ làm những việc dễ.

D. Có người giám sát, theo dõi thì làm.

Câu 10. Gần đây trên mạng xã hội xuất hiện một số thông tin không chính xác về các ngày lễ hội truyền thống của Việt Nam. Theo em, mỗi người nên làm gì để có thể bảo vệ được nét đặc sắc riêng của dân tộc? A. Nói xấu các nước khác vì họ cũng nói xấu mình.

B. Mỗi người cần tìm hiểu về nét đẹp đặc sắc của quê hương mình, có các hành động cứng rắn để chống lại các tin đồn thất thiệt.

C. Mặc kệ không quan tâm.

D. Lên mạng xã hội chửi bới.

Câu 11. Truyền thống dân tộc là những giá trị

A. tài sản. B. của cải. C. vật chất. D. tinh thần.

Câu 12. Ý kiến nào dưới đây không phải là ý nghĩa của lao động cần cù, sáng tạo? A.

Không ngừng tiến bộ, đạt kết quả cao trong công việc.

B. Rèn luyện được tính tự lập, tự chủ, ý chí kiên cường, bền bỉ.

C. Biết càng nhiều việc thì càng nhiều người nhờ giúp đỡ.

D. Thành công trong cuộc sống và được mọi người tin yêu, quý mến.

Câu 13. Biểu hiện nào dưới đây không phải biểu hiện của lao động, cần cù, sáng tạo? A.

Có mục đích và động cơ học tập đúng đắn.

B. Cố gắng vượt khó, kiên trì trong học tập.

C. Học đến đâu hay đến đấy.

D. Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập cụ thể, phù hợp với năng lực của bản thân.

Câu 14. Việc liên kết đào tạo giữa các cơ sở giáo dục nước ngoài với các cơ sở giáo dục Việt Nam nói đến việc tôn trọng và học hỏi các dân tộc trong lĩnh vực nào dưới đây?

A. Kinh tế - Xã hội.

B. Giáo dục và đào tạo.

C. Khoa học – Kỹ thuật.

D. Quốc phòng – An ninh.

Câu 15. Biểu hiện nào sau đây không thể hiện sự tôn trọng và học hỏi các dân tộc khác? A.

Sẵn sàng giúp đỡ người nước ngoài.

B. Hòa đồng, thân thiện với bạn bè quốc tế.

C. Chấp nhận sự khác biệt.

D. Xa lánh, khinh thường, miệt thị.

Câu 16. Giữ gìn và phát huy truyền thống của dân tộc chúng ta cần đấu tranh xoá bỏ tư tưởng nào dưới đây?

A. Lá lành đùm lá rách.

B. Trọng nam khinh nữ.

C. Kính già, yêu trẻ.

D. Uống nước nhớ nguồn.

Câu 17. Em có đồng tình với hành động sau đây, “Với niềm đam mê du lịch, chụp ảnh và tìm hiểu về văn hóa các dân tộc, chị N (người Pháp) đã cùng một bạn dành gần 3 năm đi xuyên Việt, xây dựng bộ ảnh đặc trưng của 54 dân tộc Việt Nam”. A.

Đồng tình, hành động của chị N là thể hiện sự tôn trọng văn hoá của các quốc gia trên thế giới.

B. Không đồng tình, chị N chỉ nên tìm hiểu về văn hoá nước Pháp.

C. Không đồng tình, vì văn hoá của nước nào chỉ người dân nước đó tìm hiểu là đủ.

D. Đồng tình, vì chị đã cống hiến hết mình cho nghệ thuật.

Câu 18. Bạn nào dưới đây đã lao động cần cù, sáng tạo?

A. Mỗi khi cô giáo giao bài tập về nhà, M thường chờ H làm xong, rồi nhờ H chụp lại và gửi cho mình chép.

B. H ghét lao động lớp, nên H thường lấy lý do sức khoẻ mà trốn tránh nhiệm vụ.

C. Khi gặp phải những bài tập khó, Q thường đánh dấu lại rồi nhờ bạn bè, thầy cô giảng giải lại.

D. M thấy môn Giáo dục công dân chỉ là môn phụ, nên xem nhẹ và không bao giờ để tâm tới.

Câu 19. Sự đa dạng của các dân tộc và các nền văn hoá được thể hiện thông qua việc: Mỗi dân tộc đều A.
 có những nghề thủ công truyền thống giống nhau.
B. có những nét văn hoá, truyền thống riêng.
C. giống nhau về trang phục và lễ hội truyền thống.
D. giống nhau về văn hoá ẩm thực, trang phục.

Câu 20. Việc làm nào sau đây không phù hợp với giữ gìn truyền thống dân tộc Việt Nam? A.

Giới thiệu với mọi người về lễ hội truyền thống về quê hương mình.

- B.** Trân trọng tự hào và tiếp nối truyền thống.
C. Xem thường, gây tổn hại đến truyền thống quê hương.
D. Sống trong sạch, lương thiện.

II. PHẦN TỰ LUẬN (5 điểm):

Câu 1 (1 điểm):

a. Em hiểu thế nào là tự hào về truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam? Nêu 04 truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam mà em biết.

b. Theo em, truyền thống của dân tộc Việt Nam có giá trị như thế nào đối với cá nhân, gia đình, quê hương, đất nước? **Câu**

2 (3 điểm):

Bạn V là học sinh lớp 8A và khá năng nổ trong học tập. Dù học trực tiếp hay trực tuyến, bạn V vẫn tham gia đầy đủ, nghiêm túc. Trong thời gian học trực tuyến, bạn V đã tự tìm hiểu các phần mềm ứng dụng để nâng cao hiệu quả học tập và chia sẻ với các bạn. Trong khi đó, bạn M là bạn học cùng lớp với bạn V, lại thường xuyên chơi điện tử trong các giờ học trực tuyến. Khi bạn V góp ý thì bạn M cho rằng: “Mình thấy bạn tốn thời gian tìm hiểu vô ích. Không cần thiết phải áp dụng các phần mềm thì vẫn học được mà. Học trực tuyến có ai kiểm tra kĩ đâu mà lo”.

- a. Em có đồng ý với đánh giá của bạn M về bạn V không? Vì sao?
 b. Em có lời khuyên gì với những bạn chưa có thói quen cần cù, sáng tạo?

Câu 3 (1 điểm):

Có người cho rằng: “*Chỉ có thể rèn luyện được tính cần cù vì đó là phẩm chất đạo đức. Còn sáng tạo không rèn luyện được vì đó là tố chất trí tuệ, do bẩm sinh di truyền mà có*”.

Em có đồng tình với ý kiến đó không? Vì sao?

UBND QUẬN LONG BIÊN
 TRƯỜNG THCS NGÔ GIA TỰ

HƯỚNG DẪN CHẤM – ĐỀ 1
 MÔN GDCD 8

Năm học: 2024-2025

Thời gian làm bài: 45 phút

Ngày làm bài: 29/10/2024

I. Phần trắc nghiệm khách quan (5 điểm) Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm

Mã 101

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
A	A	D	D	D	C	D	A	D	B	A	C	C	A	B	D	A	D	D	C

Mã đề 102

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
C	C	A	D	C	A	B	A	D	B	A	B	A	A	D	C	D	B	C	A

Mã đề 103

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
A	A	B	D	A	C	D	C	C	D	D	A	D	C	C	A	A	A	B	D

Mã đề 104

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
C	D	A	C	A	A	C	A	A	B	D	C	C	B	D	B	A	C	B	C

II. Phần tự luận (5 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
1 (1 điểm)	a. Là thể hiện lòng tự hào, hãnh diện với những giá trị tốt đẹp của truyền thống dân tộc Việt Nam - Những truyền thống khác của dân tộc Việt Nam: + Yêu nước, kiên cường, bất khuất chống ngoại xâm. + Nhân nghĩa, yêu chuộng hòa bình; + Cần cù, sáng tạo, vượt khó vươn lên; + Tôn sư trọng đạo, hiếu học,...	0,5 đ
	b. - Truyền thống của dân tộc Việt Nam có nhiều giá trị quan trọng, như: + Là nền tảng tạo nên bản sắc văn hóacủa dân tộc; + Là nguồn sức mạnh để dân tộc Việt Nam vượt qua mọi khó khăn, thử thách trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; + Là tiền đề quan trọng để mỗi cá nhân sống tốt, có ích hơn cho cộng đồng, xã hội.	0,5đ
2 (3 điểm)	(HS có những cách trả lời khác nhau song cần đảm bảo các ý sau)	
	a, Em không tán thành việc làm của M: + Những việc làm của bạn V cho thấy bạn V đã có thái độ tích cực, luôn chăm chỉ, cần cù và sáng tạo trong học tập. Thái độ học tập đúng đắn ấy đã giúp bạn V đạt được kết quả cao, được thầy cô và bạn bè quý mến, đồng thời cũng giúp đỡ được nhiều bạn học sinh khác. Vì vậy, chúng ta nên cổ vũ, khuyến khích và học tập theo bạn V.	0,5đ
	+ Những hành động và lời đánh giá của bạn M cho thấy, bạn M còn lười biếng, chưa chăm chỉ, nỗ lực và sáng tạo trong học tập.	0,5đ
	b. - Lời khuyên với những bạn chưa có thói quen cần cù, sáng tạo: + Cần cù và sáng tạo trong học tập, lao động là những đức tính tốt đẹp cần và rèn luyện hằng ngày. + Cần cù và sáng tạo trong học tập, lao động sẽ giúp chúng ta đạt được nhiều thành công trong cuộc sống và nhận được sự yêu mến, quý trọng của mọi người.	1,0đ
3 (1 điểm)	Em không đồng ý với quan điểm đó.	0,5đ
	Vì sự sáng tạo trong học tập, trong lao động và các hoạt động khác cũng phải từ sự rèn luyện trong học tập lao động và bản thân tự tìm tòi, rút kinh nghiệm những gì đã làm để từ đó sáng tạo ra những cái mới, phương pháp mới, tất nhiên tố chất trí tuệ, yếu tố bẩm sinh di truyền là rất quan trọng.	0,5đ

Đức Giang, ngày 23 tháng 10 năm 2024

NHÓM GDCD8

TTCM DUYỆT

**BGH DUYỆT
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Trịnh Thị Mai Linh

Nguyễn Thu Phương

Nguyễn Thị Song Đăng